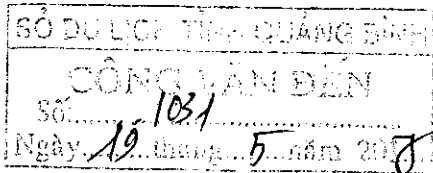


*Mục các P.TĐ, Q.V.L, và...*  
TỈNH ỦY QUẢNG BÌNH

\*  
Số 13 - CT/TU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
Đồng Hới, ngày 12 tháng 5 năm 2017



**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG  
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY  
về phát triển du lịch, giai đoạn 2016 - 2020  
(bổ sung, sửa đổi)**

Thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ XV, nhiệm kỳ 2010 - 2015, Chỉ thị số 33-CT/TU của Thường vụ Tỉnh ủy khóa XV, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Chính phủ, các bộ, ban, ngành trung ương, cùng với sự nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân toàn tỉnh, giai đoạn 2011 - 2015 du lịch Quảng Bình đã đạt nhiều kết quả nổi bật. Đến năm 2015, tổng lượt khách du lịch đạt 2,862 triệu lượt, tăng 3,9% so với năm 2014, tăng 298% so với năm 2011, trong đó khách quốc tế tăng 8,7% so với năm 2014, tăng 188% so với năm 2011. Tốc độ tăng trưởng bình quân khách du lịch giai đoạn 2011 - 2015 là 36%/năm, trong đó khách quốc tế tăng 17,2%/năm. Tổng doanh thu du lịch năm 2015 đạt 3.291 tỷ đồng, tăng 524% so với năm 2011, trong đó doanh thu chuyên ngành du lịch là 805 tỷ đồng, tăng 313% so với năm 2011. Quảng Bình đang vươn lên trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn trong nước và khu vực.

Tuy nhiên, sự phát triển của du lịch Quảng Bình chưa tương xứng với lợi thế và tiềm năng, thu ngân sách từ du lịch còn ít, tính thời vụ trong du lịch còn cao, sản phẩm du lịch còn đơn điệu, thời gian lưu trú của khách du lịch còn thấp, các dịch vụ phục vụ du khách còn thiếu, tính chuyên nghiệp chưa cao.

Nhằm khai thác, phát huy tốt các lợi thế và tiềm năng du lịch, khắc phục khuyết điểm, hạn chế; thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình hành động về phát triển du lịch, giai đoạn 2016 - 2020 với các nội dung sau:

**I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO**

- Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn là chủ trương của Đảng và Nhà nước, là nhiệm vụ quan trọng của Đảng bộ, của các cấp, các

ngành, các địa phương trong tỉnh. Phát triển du lịch phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của các cấp ủy đảng, sự chỉ đạo đồng bộ của các cấp chính quyền, sự phối hợp tích cực của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Tạo mọi điều kiện, khuyến khích, huy động các nguồn lực tham gia phát triển du lịch, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đưa du lịch chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong GRDP của tỉnh.

- Khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế về tài nguyên du lịch. Phát triển du lịch bền vững gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc, bảo vệ môi trường, sinh thái, bảo đảm an ninh trật tự và an toàn xã hội. Xây dựng môi trường du lịch thân thiện, hiện đại gắn với xây dựng môi trường văn hóa, môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Tập trung huy động các nguồn lực đầu tư, bảo đảm sự tham gia của các thành phần kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng dân cư tham gia hoạt động kinh doanh, phát triển du lịch bền vững.

- Nhiệm vụ đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn phải được cụ thể hóa trong chương trình, kế hoạch và trong các đề án, dự án, trong đó chú trọng khai thác hiệu quả các nguồn tài nguyên phù hợp với thực tiễn của tỉnh nhằm phát triển du lịch bền vững và hoàn thành các chỉ tiêu đề ra.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển mạnh ngành du lịch, đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; góp phần to lớn vào tăng trưởng kinh tế - xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tỷ trọng du lịch đóng góp ngày càng cao trong cơ cấu tổng sản phẩm (GRDP); tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động và cộng đồng dân cư, tăng nguồn thu cho ngân sách; thúc đẩy sự phát triển của các ngành kinh tế đặc biệt là các ngành dịch vụ.

- Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác xã hội hoá du lịch và sự tham gia của cộng đồng dân cư, huy động mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm; chú trọng hoàn thiện các sản phẩm du lịch theo chiều sâu, đảm bảo chất lượng và hiệu quả, khẳng định thương hiệu và nâng cao sức cạnh tranh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

Tốc độ tăng trưởng của ngành du lịch bình quân thời kỳ 2016 - 2020 đạt 12% - 15%/năm.

Phấn đấu đến năm 2020, Quảng Bình đón 5,5 triệu lượt khách, trong đó có 5,2 triệu lượt khách nội địa và 300 ngàn lượt khách quốc tế; tổng doanh

thu du lịch đạt 6.958 tỷ đồng; nộp ngân sách nhà nước đạt 600 tỷ đồng; có 350 cơ sở lưu trú du lịch với tổng số 12.000 buồng, trong đó có ít nhất 20 khách sạn đạt tiêu chuẩn 3 sao trở lên; có 50 nhà hàng đạt chuẩn phục vụ khách du lịch. Ngành du lịch chiếm 12%, ngành dịch vụ - du lịch chiếm tỷ lệ 52% trong tổng cơ cấu tổng sản phẩm (GRDP). Thời gian lưu trú bình quân đạt 2,0 ngày/lượt khách.

Khai thác có hiệu quả, bền vững nguồn tài nguyên du lịch, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân. Phấn đấu năm 2016, ngành du lịch giải quyết việc làm cho 17.000 lao động, trong đó có 7.000 lao động trực tiếp trong ngành du lịch; năm 2020 giải quyết việc làm cho 30.000 lao động, trong đó có 15.000 lao động trực tiếp trong ngành du lịch.

Nâng cao chất lượng, đa dạng hoá sản phẩm, dịch vụ du lịch; mỗi huyện, thị xã, thành phố có ít nhất 01 sản phẩm du lịch đặc trưng, 05 loại hình dịch vụ du lịch và sản phẩm hàng lưu niệm nổi bật có tính cạnh tranh cao và hấp dẫn khách du lịch.

Tạo lập môi trường du lịch văn minh, bình đẳng; định vị thương hiệu Du lịch Quảng Bình là điểm đến hấp dẫn, an toàn, thân thiện trên bản đồ du lịch Việt Nam và khu vực; xây dựng Quảng Bình trở thành trung tâm du lịch của cả nước và là một trong những trung tâm du lịch của khu vực Đông Nam Á.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Nâng cao nhận thức của xã hội về phát triển du lịch**

Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhân dân, của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, lợi ích của ngành du lịch và dịch vụ, huy động mọi nguồn lực để phát triển du lịch.

Nâng cao nhận thức và bồi dưỡng năng lực bảo tồn và quảng bá sản phẩm du lịch của cộng đồng; đồng thời, đẩy mạnh việc hỗ trợ xây dựng các khu du lịch cộng đồng, phát triển sản phẩm văn hóa tộc người, liên kết các đơn vị, các hộ kinh doanh dịch vụ cho khách du lịch tại vùng đệm Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, các khu, điểm du lịch, làng nghề truyền thống.

#### **2. Tăng cường công tác quy hoạch, hỗ trợ, đầu tư của nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển du lịch**

##### **2.1. Công tác quy hoạch**

Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Quảng Bình đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; triển khai quy hoạch chung xây dựng Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, rà soát điều chỉnh quy hoạch phát triển

du lịch bền vững Phong Nha - Kẻ Bàng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; hoàn thiện hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận Khu du lịch quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và điểm du lịch quốc gia thành phố Đồng Hới.

Rà soát, xây dựng quy hoạch và hình thành các điểm dừng chân du lịch, các khu vui chơi giải trí, chợ đêm, công viên, khu dịch vụ, trung tâm thương mại, ẩm thực, khu, tuyến, điểm du lịch, bãi đỗ xe,... đạt chuẩn, đặc biệt là các trung tâm du lịch Phong Nha - Kẻ Bàng, Vũng Chùa - Đảo Yến, Nhật Lệ - Bảo Ninh, nghỉ dưỡng Bang và du lịch văn hóa, tâm linh phía Nam của tỉnh.

Xây dựng quy hoạch phát triển du lịch cộng đồng giai đoạn 2016 - 2020.

## *2.2. Chính sách hỗ trợ, khuyến khích và quản lý đầu tư phát triển du lịch*

Triển khai có hiệu quả các các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư và một số chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Bình, nhất là các địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa có tiềm năng du lịch, sản phẩm du lịch đặc thù. Tăng cường hợp tác công - tư để huy động các nguồn lực trong xã hội cho phát triển du lịch. Thành lập và có cơ chế quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch của tỉnh.

Rà soát các quy định về chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh, bổ sung các đối tượng, điều chỉnh các điều khoản hỗ trợ và ưu đãi phù hợp với điều kiện thực tế, chú trọng đến việc đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng, các loại hình du lịch mới, các sản phẩm du lịch đặc trưng đặc biệt là giải trí về đêm, xây dựng khu ẩm thực, siêu thị, trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí lớn, các tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng, thể thao cao cấp, các cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt chuẩn phục vụ khách du lịch.

Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư sớm hoàn thành xây dựng và đưa vào khai thác các dự án đầu tư về cơ sở lưu trú, trung tâm thương mại, khu vui chơi giải trí, đặc biệt là các dự án trọng điểm tạo sự phát triển bứt phá, như: Quần thể Resort, biệt thự nghỉ dưỡng và giải trí cao cấp FLC Quảng Bình của Công ty CP Tập đoàn FLC, Trung tâm thương mại Vincom của Công ty CP Tập đoàn Vingroup, sân golf Bảo Ninh - Hải Ninh, Khu du lịch và nhà ở sinh thái Sunspa - Đảo Yến của Công ty CP Tập đoàn Trường Thịnh, Chợ đêm thành phố Đồng Hới... Đồng thời, kiên quyết xử lý, thu hồi những dự án chậm tiến độ hoặc đã cấp phép nhưng không đầu tư để thu hút các nhà đầu tư có tiềm năng và năng lực đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ du lịch.

Hỗ trợ, khuyến khích phát triển các doanh nghiệp lữ hành trên địa bàn tỉnh; đồng thời xúc tiến, kêu gọi, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp lữ hành lớn trong nước và quốc tế đặt chi nhánh, văn phòng đại diện tại Quảng Bình.

### *2.3. Đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch*

Tranh thủ sự hỗ trợ từ các nguồn lực của Trung ương từ Chương trình hành động quốc gia về du lịch, Chương trình xúc tiến du lịch quốc gia, Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch...; nguồn vốn từ các dự án của các tổ chức quốc tế, ngân sách địa phương; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, đa dạng các nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, đặc biệt là hệ thống hạ tầng giao thông, viễn thông, điện lực, ngân hàng tại các trung tâm du lịch của tỉnh, các khu, tuyến, điểm, làng nghề du lịch.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai, hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án hạ tầng du lịch đặc biệt là hạ tầng kỹ thuật của 4 trung tâm du lịch Phong Nha - Kẻ Bàng, Nhật Lệ - Bảo Ninh, Vũng Chùa - Đảo Yến, nghỉ dưỡng Bàng và du lịch văn hóa, tâm linh phía Nam của tỉnh; các dự án trọng điểm như tuyến đường du lịch 32m tại Phong Nha, tuyến đường Võ Nguyên Giáp kéo dài đến biển Hải Ninh, tuyến đường đi bộ ven biển tại Bảo Ninh, hệ thống biển chỉ dẫn du lịch tại các trục giao thông, khu, tuyến, điểm du lịch, Sân golf Bảo Ninh - Hải Ninh, Cáp treo Phong Nha - Kẻ Bàng, Khu du lịch nghỉ dưỡng, thể thao và giải trí cao cấp FLC, Trung tâm Thương mại Đồng Hới,... tạo bước phát triển đột phá cho du lịch của tỉnh.

Khai thác có hiệu quả sân bay Đồng Hới, mở tuyến bay thẳng đến một số nước có lượng khách du lịch hàng đầu đến Quảng Bình và mở các đường bay nội địa kết nối với các địa phương trong nước. Có kế hoạch đầu tư, nâng cấp cảng biển Hòn La để đón được các tàu du lịch quốc tế tiêu chuẩn 5 sao và các cảng thủy nội địa chuyên dụng tại các địa bàn có điều kiện thuận lợi phát triển du lịch đường biển và đường sông.

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng dịch vụ tại cửa khẩu Cha Lo; đề xuất Chính phủ cho phép nâng cấp cửa khẩu Cà Roòng thành cửa khẩu chính, cho phép người, phương tiện xuất, nhập cảnh để thu hút du khách từ Lào, Thái Lan đến Quảng Bình; nghiên cứu xây dựng cửa khẩu quốc tế Chút Mút - Lã Vơn.

Triển khai dự án xây dựng hệ thống cáp treo Phong Nha - Kẻ Bàng trên cơ sở đảm bảo tối đa nguyên tắc bảo tồn di sản và phát triển du lịch bền vững.

Xây dựng danh mục các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng về du lịch để kêu gọi nhà đầu tư theo hình thức xã hội hóa.

### **3. Phát triển sản phẩm du lịch**

Chú trọng hoàn thiện các sản phẩm du lịch hiện có, hình thành các sản phẩm du lịch mới, tập trung vào các nhóm sản phẩm du lịch đặc trưng sau:

*3.1. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch khám phá, trải nghiệm, tìm hiểu Di sản thiên nhiên thế giới Phong Nha - Kẻ Bàng*

Nâng cao chất lượng dịch vụ và đẩy mạnh phát triển các sản phẩm du lịch khám phá hang động, trong đó chú trọng các tuyến du lịch cao cấp: tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ các tuyến du lịch “Chinh phục Sơn Đoòng - hang động lớn nhất thế giới”; “hang Va - hang Nước Nút, những trải nghiệm khác biệt”, “Rào Thương - hang Én”, “Thung lũng Sinh Tồn - hang Thủy Cung”; đồng thời, nghiên cứu và phát triển các tuyến, điểm du lịch mới, ưu tiên xây dựng tuyến du lịch cáp treo Phong Nha - Kẻ Bàng.

Tiếp tục khai thác có hiệu quả các sản phẩm khám phá trải nghiệm hiện có, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch tại các điểm du lịch động Thiên Đường, động Phong Nha, động Tiên Sơn, suối Nước Moọc, Vườn thực vật, sông Chày - hang Tối.

### *3.2. Phát triển các dịch vụ bổ trợ, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch biển, du lịch nghỉ dưỡng*

Phát triển các dịch vụ thể thao trên biển: lướt ván, mô tô nước, dù bay, đua thuyền buồm; đẩy nhanh tiến độ triển khai các khu nghỉ dưỡng, giải trí thể thao tại điểm du lịch bãi biển Bảo Ninh, điểm du lịch bãi biển Nhật Lệ - Quang Phú, bãi biển Đá Nhảy, khu dọc đường bờ biển từ Hải Ninh đến Hồng Thủy, các tuyến du lịch biển đảo Vũng Chùa - Đảo Yến, vịnh Hòn La.

Tập trung triển khai đầu tư hạ tầng, các điểm kinh doanh phục vụ khách du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm, nâng cao chất lượng dịch vụ, hình thành trung tâm du lịch nghỉ dưỡng suối nước nóng Bang, huyện Lệ Thủy và các sản phẩm du lịch mùa đông.

### *3.3. Phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái*

Nghiên cứu, xây dựng bộ sản phẩm du lịch sông nước trên địa bàn tỉnh; huy động các nguồn lực xã hội để phát triển các sản phẩm du lịch đường sông.

Tiếp tục đa dạng hóa, hoàn thiện và phát triển mới các sản phẩm du lịch mạo hiểm, trải nghiệm khám phá tự nhiên tại các khu vực ngoài Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, như: khám phá hệ thống hang động Tú Làn (Minh Hóa), thác Tam Lu (Quảng Ninh); hình thành các khu du lịch sinh thái, như: khu du lịch Khe Đá (Đồng Hới), khu du lịch sinh thái Đá Nhảy (Bố Trạch), khu du lịch Bàu Sen (Lệ Thủy), khu du lịch đầm phá Hạc Hải (Quảng Ninh), khu du lịch sinh thái Thác Bụt - Giếng Tiên (Minh Hóa), Khe Nước Trong (huyện Lệ Thủy), Suối Tam Cấp (Quảng Trạch),...

### *3.4. Phát triển loại hình du lịch tâm linh, du lịch văn hóa lịch sử*

Rà soát và thực hiện tốt hoạt động quản lý, phân cấp quản lý các điểm du lịch văn hóa, tâm linh; huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội để trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị

văn hóa, xây dựng và phát triển các tuyến du lịch văn hóa tâm linh, các sản phẩm du lịch tìm hiểu văn hóa lịch sử; tuyến du lịch theo dòng lịch sử kết hợp với sinh hoạt lễ hội và văn hóa nghệ thuật dân gian. Bảo tồn và phát triển các nét văn hóa độc đáo, tổ chức một số lễ hội văn hóa định kỳ với các giá trị khác biệt trong giá trị truyền thống, lịch sử, yếu tố vĩ nhân, từng bước xác lập thương hiệu trên bản đồ du lịch Việt Nam với trọng tâm là khu du lịch Vũng Chùa - Đảo Yến, các điểm du lịch trên tuyến đường Hồ Chí Minh huyền thoại, các điểm văn hóa tâm linh tại Quảng Ninh, Lệ Thủy.

Phát triển các sản phẩm du lịch khảo cứu lịch sử, tìm hiểu các giá trị văn hóa độc đáo của từng miền quê dọc theo các dòng sông, như: tuyến du lịch đôi bờ sông Gianh, tuyến du lịch đôi bờ sông Son, tuyến du lịch Đại Giang - Tam Lu, các lễ hội truyền thống với trọng tâm là Lễ hội Rằm tháng Ba Minh Hóa, Lễ hội đập trống của người Ma Coong, ca trù, hò khoan Lệ Thủy,...

### *3.5. Phát triển các sản phẩm du lịch cộng đồng*

Nghiên cứu, phát triển du lịch cộng đồng, gắn với xây dựng nông thôn mới, kết hợp với phát huy các làng nghề truyền thống, các nét văn hóa độc đáo của các tộc người, hình thành các điểm du lịch văn hóa tộc người, như: bản Tà Vòng (xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa), bản Arem (Tân Trạch, Bố Trạch), Làng du lịch văn hóa tộc người Ma Coong (Thượng Trạch, Bố Trạch),...

Xác định các sản phẩm truyền thống, các làng nghề, các khu vực nông nghiệp có điều kiện thuận lợi phục vụ phát triển du lịch để tập trung đầu tư, nâng cao năng lực sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, kết hợp với xây dựng các homestay (nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê), farmstay (khu nông trại có phòng cho khách du lịch thuê) và phát triển các dịch vụ phụ trợ, hình thành các khu du lịch làng nghề,...

Tạo điều kiện thuận lợi nhất để nhân dân được tham gia kinh doanh trong các khu, điểm du lịch, đồng thời ưu tiên sử dụng các sản phẩm nông nghiệp địa phương phục vụ du khách; tận dụng các nguồn nguyên liệu, vật liệu địa phương để xây dựng các công trình nhằm tạo nét độc đáo về văn hóa, tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập cho nhân dân.

### *3.6. Phát triển các sản phẩm du lịch mới*

Dựa trên điều kiện phát triển của cơ sở hạ tầng du lịch, lợi thế về nguồn tài nguyên và sự liên kết phát triển du lịch giữa các doanh nghiệp, với các địa phương trong khu vực, phát triển thêm các nhóm sản phẩm du lịch mới, gồm: du lịch lễ hội (festival tour), du lịch thể thao (Golf tour), du lịch ẩm thực (Cuisine tour), du lịch MICE (du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, triển lãm, tổ chức sự kiện, du lịch khen thưởng của các công ty cho nhân viên, đối tác).

## **4. Đẩy mạnh công tác giới thiệu, quảng bá và xúc tiến du lịch**

### **4.1. Cung cấp thông tin du lịch**

Tạo lập và khai thác có hiệu quả các quầy thông tin du lịch, các biển quảng cáo tầm lớn tại sân bay Đồng Hới, các khu, điểm du lịch và một số vị trí quan trọng tại trung tâm thành phố Đồng Hới, khu vực Phong Nha, các khu, điểm du lịch, sân bay, nhà ga của các tỉnh đã ký kết hợp tác phát triển du lịch. Xây dựng bộ nhận diện thương hiệu du lịch Quảng Bình; hoàn thiện website du lịch Quảng Bình; biên tập, xuất bản thêm các ấn phẩm du lịch dưới nhiều hình thức để phục vụ công tác xúc tiến du lịch và cung cấp thông tin cho du khách; xây dựng các bộ phim, clip giới thiệu điểm đến, sản phẩm, tài nguyên du lịch Quảng Bình và phát sóng trên kênh truyền hình trong nước và quốc tế.

### **4.2. Tổ chức các sự kiện, các chương trình quảng bá du lịch**

Xây dựng chiến lược marketing du lịch giai đoạn 2016 - 2020, tập trung công tác quảng bá xúc tiến du lịch về một đầu mối thống nhất là Sở Du lịch, tạo cơ chế chủ động cho đơn vị trong việc triển khai các hoạt động theo chiến lược, kế hoạch đã phê duyệt.

Tổ chức các chương trình kết nối điểm đến, phát động thị trường, các chương trình Road show (chương trình biểu diễn ngoài trời) du lịch tại các thị trường nước ngoài trọng điểm; tổ chức các hội nghị quảng bá xúc tiến và liên kết phát triển du lịch tại các thị trường trọng điểm trong nước, như: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ, Hải Phòng, Quảng Ninh,... Quảng bá du lịch Quảng Bình qua các bộ phim nổi tiếng và trở thành một trong các phim trường của các hãng phim nổi tiếng tại Hollywood và các nước trên thế giới.

Tổ chức tốt các sự kiện mang tính định kỳ hoặc thường niên, gắn với quảng bá du lịch, như: Lễ hội hàng động, Tuần lễ văn hóa thành phố Đồng Hới, Lễ hội đua thuyền trên sông Kiến Giang, các Lễ hội vào mùa xuân, các cuộc thi liên quan đến du lịch,...; đăng cai tổ chức các sự kiện thường kỳ về văn hóa, thể thao, du lịch mang tầm quốc gia và quốc tế.

Tăng cường ngân sách địa phương, kết hợp huy động nhiều nguồn vốn, như: ngân sách trung ương, tài trợ của các tổ chức, nguồn vốn xã hội hóa để đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch đến các thị trường mục tiêu, định kỳ tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch với sự tham gia của các nhà đầu tư, các tổ chức trong nước và quốc tế. Gắn kết hoạt động xúc tiến du lịch với xúc tiến đầu tư và xúc tiến thương mại, phối kết hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp trong việc xây dựng, thực hiện các hoạt động quảng bá du lịch.



### 4.3. Liên kết hợp tác phát triển du lịch

Liên kết hợp tác với các tỉnh trong vùng Bắc Trung Bộ; các tỉnh thuộc “Con đường di sản Miền Trung”; các tỉnh trên hành lang kinh tế Đông Tây; các tỉnh thuộc 3 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan sử dụng chung đường 8 và đường 12 để phát triển du lịch. Phát huy có hiệu quả các chương trình hợp tác phát triển du lịch đã ký kết với các địa phương: Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Nam, Lâm Đồng, Đắk Lắk và đẩy mạnh liên kết với các địa phương trọng điểm du lịch khác, như: Huế, Cần Thơ, Hải Phòng, Quảng Ninh, Điện Biên, Lào Cai,...

Phối hợp với Hiệp hội Du lịch Việt Nam, Hiệp hội Du lịch Châu Á - Thái Bình Dương (PATA) và các doanh nghiệp lữ hành lớn trong cả nước và khu vực Châu Á - Thái Bình Dương để kết nối và chủ động xây dựng các tua, tuyến du lịch của Quảng Bình.

### 5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực du lịch

Từng bước chuẩn hóa, nâng cao chất lượng và tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước, các cơ sở đơn vị kinh doanh du lịch; tăng cường đầu tư của nhà nước và đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch, gắn công tác đào tạo với nhu cầu xã hội.

Quy định, quy chuẩn các tiêu chuẩn đào tạo nhân viên các cơ sở lưu trú, nhà hàng, công ty lữ hành, khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

Huy động các nguồn lực tiến hành đánh giá số lượng và chất lượng nguồn nhân lực; xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển nhân lực du lịch phù hợp với nhu cầu phát triển du lịch của tỉnh trong giai đoạn 2016 - 2020, từng bước thực hiện chuẩn hóa nhân lực du lịch phù hợp với chuẩn của khu vực và quốc tế, đặc biệt chú trọng nhân lực quản lý du lịch và lao động có tay nghề cao.

Huy động đa dạng các nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, trong đó ưu tiên nguồn vốn xã hội hóa, đẩy mạnh việc bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ quản lý nhà nước; cử cán bộ, chuyên viên tham gia các khóa học về quản lý du lịch trong và ngoài nước.

Cung cấp chi tiết, đầy đủ và rộng rãi thông tin lao động trong ngành và chia sẻ kinh nghiệm tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp.

Thiết lập cơ sở đào tạo chuyên ngành về du lịch tại địa phương, trong đó tập trung vào công tác đào tạo nghề chất lượng cao; đẩy mạnh hợp tác đào tạo với các trường, học viện du lịch trong nước và quốc tế.

Khuyến khích các doanh nghiệp có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng

cao trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ cho nhân viên, đặc biệt là nhân viên bán hàng, nhân viên giao dịch trực tiếp với khách hàng tại các điểm kinh doanh dịch vụ du lịch. Vận động và huy động các nguồn lực để đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ cho cộng đồng tại khu vực Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và các điểm phát triển du lịch cộng đồng.

## **6. Xây dựng Văn hóa du lịch**

Ban hành và áp dụng có hiệu quả bộ quy tắc ứng xử văn minh trong du lịch đối với tất cả các khu, tuyến, điểm du lịch, các cơ sở kinh doanh du lịch, dịch vụ; đồng thời, thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn cho du khách; ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng chèo kéo, đeo bám khách du lịch; khẳng định du lịch Quảng Bình là điểm đến an toàn, chất lượng và mến khách; mỗi người dân Quảng Bình là một hướng dẫn viên du lịch.

Xây dựng môi trường du lịch an toàn, sạch sẽ, trong đó ưu tiên tối đa xã hội hóa để bổ sung các phương tiện thu gom, xử lý rác thải, chất thải, đảm bảo môi trường xanh, sạch, đặc biệt là tại các trục giao thông chính, các khu, điểm, du lịch. Xây dựng hệ thống nhà vệ sinh đạt chuẩn phục vụ khách du lịch trên tất cả các khu, tuyến, điểm du lịch. Chú trọng công tác bảo vệ, bảo tồn tài nguyên, giữ gìn môi trường sinh thái, phát triển du lịch mang tính bền vững.

## **7. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước**

Kiện toàn, sắp xếp lại bộ máy, nâng cao chất lượng quản lý nhà nước để đáp ứng với yêu cầu phát triển ngành du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn. Nghiên cứu để xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp làm du lịch, khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đầu tư, khai thác các tiềm năng, thế mạnh về du lịch của tỉnh.

Xây dựng và ban hành Quy chế hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Đối với những vấn đề cấp bách cần triển khai ngay để tạo đột phá cho du lịch phát triển, nếu chưa có văn bản pháp luật quy định hoặc có quy định khác thì cho thực hiện thí điểm.

Phát huy vai trò của Ban chỉ đạo Phát triển du lịch, củng cố hoạt động của Hiệp hội du lịch với sự tham gia tích cực, rộng rãi của các doanh nghiệp du lịch nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và phối hợp liên ngành.

Nghiên cứu để có cơ chế đổi mới hoạt động của Trung tâm Du lịch Phong Nha - Kẻ Bàng; thành lập và kiện toàn việc phân cấp quản lý các khu, điểm du lịch, di tích lịch sử có giá trị du lịch cao.

Xây dựng kế hoạch quảng bá, xúc tiến du lịch 5 năm 2016 - 2020. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Thông tin và Xúc tiến Du lịch.

Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, bao gồm quy hoạch tổng thể phát triển du lịch gắn liền với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh; quy hoạch chi tiết phát triển du lịch cộng đồng; các quy hoạch chi tiết xây dựng; các đề án, chương trình.

Xây dựng khung giá các sản phẩm, dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch và các cơ sở hoạt động kinh doanh du lịch; thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, công khai niêm yết bảng giá các dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh du lịch; thường xuyên kiểm tra và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương và cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch triển khai các giải pháp nhằm bảo vệ an toàn cho du khách, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để phát triển và hội nhập quốc tế, đặc biệt là trong hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch và quản lý hệ thống.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc chỉ đạo quán triệt cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức Đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân đối với phát triển du lịch.

2. Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh căn cứ Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 để xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá và kịp thời có giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tế, bảo đảm thực hiện hiệu quả Chương trình.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh chỉ đạo Mặt trận, đoàn thể các cấp phát động các phong trào thi đua, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực hưởng ứng thực hiện Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Báo Quảng Bình, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan truyền thông của tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến về Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân về vị trí, vai trò của du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, từ đó tích cực tham gia thực hiện tốt

Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các đảng đoàn, Ban cán sự đảng, các ban và Văn phòng Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng
- Văn phòng Trung ương Đảng } (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Trung ương }
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các BCS Đảng, Đảng Đoàn và BTV Tỉnh Đoàn;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu VPTU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Hoàng Đăng Quang**